TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 05 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 28 thánh 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 330/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1,

Trụ sở tại: B L, phường H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền ký đơn khởi kiện: Ông Nguyễn Hoàng Q – Chức vụ: Trưởng phòng - Phòng xử lý nợ miền N - Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Võ Hoàng N - Chức vụ: Chuyên viên - Phòng xử lý nợ miền N - Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1.

Bị đơn: Ông Trần Chế L, sinh năm 1988;

Địa chỉ thường trú: 131 ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vi Ngọc C, sinh năm 1962;

Địa chỉ: A ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Chế L và bà Vi Ngọc C có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 tính đến ngày 28/01/2026 số tiền là: 327.735.941 (ba trăm hai mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn, chín trăm bốn mươi mốt) đồng, trong đó: nợ gốc là: 199.999.960 (một trăm chín mươi chín

triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm sáu mươi) đồng; nợ lãi là: 127.735.981 đồng (một trăm hai mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi lăm nghìn, chín trăm tám mươi mốt) đồng, (bao gồm nợ lãi trong hạn 48.036.449 đồng, nợ lãi quá hạn 69.355.983 đồng, lãi chậm trả 10.343.549 đồng).

2.2. Ông Trần Chế L và bà Vi Ngọc C có trách nhiệm liên đới tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 số tiền lãi phát sinh từ ngày 29/01/2026 theo Hợp đồng cho vay số 077/21/HĐCV-9383 ngày 08/02/2021 cùng các Khế ước nhận nợ kèm theo cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3. Trường hợp ông Trần Chế L và bà Vi Ngọc C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 077/21/HĐTC-9383 ngày 08/02/2021. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 61, tờ bản đồ số 3 toạ lạc tại xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long, nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long.

2.4. Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Trần Chế L và bà Vi Ngọc C có trách nhiệm liên đới trả hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1.

2.5. Về chi phí thu thập chứng cứ là 1.195.200 (một triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, hai trăm) đồng, ông Trần Chế L và bà Vi Ngọc C có trách nhiệm liên đới phải nộp; do Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 đã nộp số tiền nêu trên nên ông Trần Chế L và bà Vi Ngọc C phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 số tiền 1.195.200 (một triệu, một trăm chín mươi lăm nghìn, hai trăm) đồng.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 8.193.399 (tám triệu, một trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm chín mươi chín) đồng do ông Trần Chế L và bà Vi Ngọc C liên đới nộp. Bà Vi Ngọc C là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn án phí nên được miễn tiền án phí, do đó ông Trần Chế L phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 8.193.399 (tám triệu, một trăm chín mươi ba nghìn, ba trăm chín mươi chín) đồng. Thi hành án dân sự tỉnh V hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Q1 số tiền 6.887.500 (sáu triệu, tám trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008212 ngày 03/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi